

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai đợt cao điểm 100 ngày thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số thành phố Hà Nội

Thực hiện Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; căn cứ các mục tiêu tại Kế hoạch hành động số 20-KH/BCĐ57 ngày 19/01/2026 của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đợt phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026; UBND Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai đợt cao điểm 100 ngày thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số thành phố Hà Nội như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức đợt cao điểm 100 ngày nhằm tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn lớn trong chuyển đổi số của Thành phố, trọng tâm là hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố, gồm: dữ liệu chưa bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống", chưa được kết nối, chia sẻ và tái sử dụng hiệu quả; hệ thống thông tin, nền tảng số còn phân tán, chưa phát huy hiệu quả dùng chung; chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và khai thác dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính chưa đáp ứng yêu cầu; tiến độ triển khai và giải ngân các nhiệm vụ chuyển đổi số còn chậm; mục tiêu tăng trưởng của Thành phố còn nhiều dư địa. Qua đó tạo chuyển biến rõ nét về hiệu quả quản trị, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn Thành phố.

2. Yêu cầu

- Nguyên tắc, cách thức tổ chức thực hiện phải bảo đảm đồng bộ, quyết liệt, khẩn trương, không chấp nhận lùi thời hạn, không chấp nhận báo cáo hoàn thành khi chưa đạt sản phẩm cụ thể theo yêu cầu.

- Việc triển khai phải bảo đảm nguyên tắc "6 rõ": rõ việc, rõ người chịu trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ nguồn lực/thẩm quyền và rõ cơ chế kiểm tra, xử lý trách nhiệm. Không giao nhiệm vụ chung chung, không phát sinh phân mềm riêng lẻ khi đã có nền tảng dùng chung của Thành phố.

- Việc triển khai các nhiệm vụ phải bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo

cấp độ, tuân thủ Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 và Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Nghị định số 278/2025/NĐ-CP và hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Trọng tâm của Kế hoạch là hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố; Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố về tiến độ, chất lượng, tính chính xác của dữ liệu, hiệu quả giải ngân và kết quả triển khai nhiệm vụ được giao.

II. THỜI GIAN, NỘI DUNG THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Thời gian thực hiện: 100 ngày kể từ ngày Kế hoạch được ban hành.

2. Nội dung thực hiện: Các nhiệm vụ cụ thể thực hiện theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

3. Chế độ báo cáo:

- Định kỳ **02 tuần một lần (trước 16 giờ thứ Sáu)** trên Không gian làm việc số HanoiWork, các cơ quan, đơn vị báo cáo tiến độ thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố; đồng thời gửi Văn phòng Thành ủy để phục vụ công tác theo dõi, đôn đốc của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy.

- Các báo cáo phải hạch toán rõ số lượng sản phẩm đã triển khai, tác động về mặt quản trị, xã hội hoặc kinh tế mang lại.

- Một nhiệm vụ chỉ được coi là hoàn thành khi đạt được các chỉ tiêu tại cột sản phẩm tại Phụ lục kèm theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai Kế hoạch thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý và quy định hiện hành về ngân sách nhà nước; ưu tiên sử dụng các nguồn xã hội hóa và hỗ trợ khác phù hợp quy định. Các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao, bao gồm kinh phí thuê đơn vị tư vấn và đơn vị triển khai theo yêu cầu nhiệm vụ. Trường hợp cần bổ sung kinh phí, đề xuất Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo UBND Thành phố đối với nhiệm vụ chậm tiến độ, vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Hướng dẫn kỹ thuật việc kết nối, tích hợp dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung Thành phố; xác nhận hoàn thành tích hợp đối với từng nguồn dữ liệu khi đáp ứng đủ các điều kiện: dữ liệu đã tiếp nhận với đầy đủ trường thông tin theo mẫu dữ liệu thống nhất; đã qua kiểm tra chất lượng và đưa vào vùng chuẩn hóa; có cơ chế cập nhật theo tần suất cam kết; có biên bản xác nhận giữa cơ quan chủ quản dữ liệu và Sở Khoa học và Công nghệ.

- Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu, ban hành biểu mẫu báo cáo điện tử theo từng nhiệm vụ và xây dựng Bảng theo dõi tiến độ trên Không gian làm việc số HanoiWork, hoàn thành trong 15 ngày kể từ ngày Kế hoạch được ban hành; số liệu báo cáo của các cơ quan, đơn vị được đối chiếu với số liệu ghi nhận trên các hệ thống thông tin và Kho dữ liệu dùng chung Thành phố khi sẵn sàng; ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phân loại, tổng hợp vướng mắc, cảnh báo nhiệm vụ có nguy cơ chậm tiến độ; kết quả theo dõi là căn cứ phục vụ chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo UBND Thành phố và đánh giá thi đua, khen thưởng.

- Hết thời hạn 100 ngày, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổng hợp kết quả, đề xuất khen thưởng, xử lý trách nhiệm và nhiệm vụ tiếp tục triển khai.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ đưa kết quả thực hiện Kế hoạch vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng năm 2026 của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

3. Sở Tài chính

Hướng dẫn kinh phí, trình tự, thủ tục về tài chính - ngân sách đối với các nhiệm vụ chuyển đổi số; tổng hợp tình hình phân bổ, giải ngân các nhiệm vụ chuyển đổi số.

4. Các Sở, ban, ngành Thành phố

- Giám đốc/Thủ trưởng các Sở, ban, ngành trực tiếp chỉ đạo việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về kết quả thực hiện. Đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn mà không có lý do chính đáng phải kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai, tổ chức thực hiện theo tiến độ và hướng dẫn các xã, phường liên quan, bảo đảm đạt được các chỉ tiêu đã giao.

5. UBND các xã, phường

- Chủ tịch UBND các xã, phường trực tiếp chỉ đạo việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về kết quả thực hiện. Đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn mà không có lý do chính đáng phải kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan.

- UBND các xã, phường là chủ thể trọng tâm của Kế hoạch này, chịu trách nhiệm trực tiếp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo phân công trên địa bàn quản lý đến từng người dân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các làng nghề truyền thống, các sản phẩm tiêu biểu để thúc đẩy phát triển kinh tế số - xã hội số tại cơ sở; chủ động rà soát, xác định đối tượng áp dụng đối với từng nhiệm vụ cụ thể; chủ động phối hợp theo hướng dẫn của các sở, ban, ngành có liên quan về mặt công nghệ, nền tảng, hệ thống để bảo đảm triển khai thống nhất, hiệu quả.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi theo dõi, quản lý phối hợp triển khai thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tham gia chuyển đổi số; hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, iHanoi, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, kênh phản ánh kiến nghị của Thành phố và mô hình thôn, tổ dân phố số.

- Phối hợp với Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, UBND cấp xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận hỗ trợ người dân theo phương châm “cầm tay chỉ việc”, ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, nhóm yếu thế, hộ kinh doanh nhỏ, người dân chưa thành thạo công nghệ.

- Tổ chức nắm bắt, tổng hợp ý kiến, phản ánh, kiến nghị của Nhân dân về chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tình trạng yêu cầu nộp lại giấy tờ đã có dữ liệu, mức độ thuận tiện khi dùng các nền tảng số, nguy cơ mất an toàn thông tin và các bất cập phát sinh trong triển khai mô hình thôn, tổ dân phố số. Tham gia giám sát xã hội đối với việc công khai, minh bạch trong thực hiện Kế hoạch, nhất là các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến người dân, cộng đồng dân cư, thu thập dữ liệu cá nhân, thanh toán không dùng tiền mặt, các khoản thu ở khu dân cư.

7. Đề nghị Văn phòng Thành ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố

Tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi theo dõi, quản lý phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

UBND Thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo 57 Trung ương;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Đ/c Bí thư Thành ủy Hà Nội;
- Thường trực Thành ủy;
- Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Ban TT Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND TP Trương Việt Dũng;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Văn phòng Ủy ban MTTQ Việt Nam TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP, PCVP B.V.Thắng,
- các phòng, đơn vị: ĐMPT, TH, TT TTDL&CNS;
- Lưu: VT, ĐMPT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Việt Dũng

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI TRONG 100 NGÀY
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND thành phố Hà Nội)

Stt		Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
TT	Chi tiết					
	1	Làm sạch, di trú, tích hợp, chuẩn hóa nhóm dữ liệu thiết yếu, trọng điểm về Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố.				
1	a)	Dữ liệu đầu tư công, thu ngân sách, dự án đầu tư, doanh nghiệp, hộ kinh doanh	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành tích hợp, di trú và chuẩn hóa dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung thành phố Hà Nội	30/8/2026
2	b)	Dữ liệu quy hoạch	Sở Quy hoạch - Kiến trúc			
3	c)	Dữ liệu đất đai, địa chính, môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường			
4	d)	Dữ liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cấp thoát nước, chiếu sáng, cây xanh	Sở Xây dựng/các công ty quản lý lĩnh vực liên quan			
5	đ)	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Sở, ban, ngành			
6	e)	Dữ liệu quản lý văn bản và điều hành (QLVB)	Văn phòng UBND Thành phố			
7	g)	Dữ liệu y tế	Sở Y tế			
8	h)	Dữ liệu giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo			

Stt		Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
TT	Chi tiết					
	2	Tập trung cao điểm “45 ngày” về hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND xã/phường, Công an Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan có liên quan	Hoàn thiện cơ sở dữ liệu đối với toàn bộ khoảng 4,2 triệu thửa đất trên địa bàn Thành phố	Theo từng mốc thời hạn dưới đây
9	a)	<i>Đối với khoảng 3,2 triệu thửa đất (đã được đo đạc, có dữ liệu)</i>	<i>Sở Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>UBND xã/phường, Công an Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan có liên quan</i>	<i>Dữ liệu đạt tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”</i>	30/7/2026
10	b)	<i>Đối với khoảng 950.000 thửa đất còn lại đang thực hiện đo đạc</i>	<i>Sở Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>UBND xã/phường, Công an Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan có liên quan</i>	<i>Dữ liệu đạt tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”</i>	30/8/2026
	3	Chuẩn hóa, tích hợp và liên thông hệ thống thông tin, bao gồm:			Đạt được các chỉ tiêu sau đây:	Theo thời hạn cụ thể sau đây:
11	a)	<i>Tổng rà soát, kiểm kê, đánh giá hiện trạng các phần mềm, hệ thống thông tin đang sử dụng; phân loại đề xuất phương án giữ lại, tích hợp, dừng, hợp nhất hoặc thay thế bằng nền tảng dùng chung (theo Kế hoạch số 20-KH/BCĐ 57 ngày 19/01/2026 của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy và Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 26/01/2026 của UBND Thành phố).</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ</i>	<i>Các Sở, ban, ngành, các đơn vị quản lý hệ thống</i>	<i>Danh mục phần mềm, hệ thống giữ lại, tích hợp, dừng, hợp nhất hoặc thay thế bằng nền tảng dùng chung, phù hợp với Khung kiến trúc số Thành phố</i>	<i>100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch</i>

Stt		Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
TT	Chi tiết					
12	b)	<i>Xây dựng, triển khai hệ thống xác thực định danh người dùng cho các hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu dùng chung Thành phố - IDP (theo Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND Thành phố)</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ</i>	<i>Công an Thành phố; Văn phòng UBND Thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công; các cơ quan, đơn vị quản lý các hệ thống</i>	<i>Hoàn thành việc triển khai IDP, có thể đăng nhập một lần (SSO) vào các hệ thống, phần mềm, cơ sở dữ liệu của Thành phố, tích hợp VNeID; lấy điểm truy cập thống nhất là Không gian làm việc số HanoiWork.</i>	<i>100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch</i>
13	c)	<i>Tích hợp Không gian làm việc số HanoiWork với các hệ thống quản lý văn bản của 4 trực cơ quan trong hệ thống chính trị, bảo đảm dữ liệu liền mạch và giảm thao tác cho người dùng.</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ</i>	<i>Văn phòng Thành ủy, Văn phòng HĐND Thành phố, Văn phòng UBND Thành phố, Văn phòng UB MTTQ Việt Nam Thành phố</i>	<i>Hoàn thành tích hợp kỹ thuật đảm bảo thông suốt dữ liệu, giảm thao tác cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.</i>	<i>30/9/2026</i>
	4	Lựa chọn nhóm TTHC có tần suất cao, liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; tái thiết kế quy trình theo hướng đơn giản hoá thành phần hồ sơ, giảm thao tác trên môi trường số bảo đảm người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại dữ liệu đã có trong CSDL của cơ quan nhà nước, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu sau đây:			Đạt được các chỉ tiêu sau đây:	Theo thời hạn cụ thể sau đây:
14	a)	<i>Cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đơn giản TTHC dành cho doanh nghiệp, bảo đảm các chỉ tiêu tại cột sản phẩm.</i>	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công, các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường</i>	<i>Đề nghị phối hợp với các Bộ, ngành liên quan</i>	<i>- 100% được cung cấp trực tuyến; 80% được cung cấp trực tuyến toàn trình; - 100% hồ sơ TTHC của doanh nghiệp thực hiện trực tuyến, dừng việc tiếp nhận hồ sơ giấy; - Phê duyệt phương án tái cấu trúc, đơn giản hóa bảo đảm giảm 50%</i>	<i>100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch</i>

Stt		Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
TT	Chi tiết					
					thời gian giải quyết, 50% thành phần hồ sơ.	
15	b)	100% hồ sơ phát sinh của nhóm 05 thủ tục giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được thực hiện bằng hình thức trực tuyến toàn trình.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Sở Nông nghiệp và Môi trường (Văn phòng Đăng ký đất đai và các Chi nhánh)	Đề nghị phối hợp với các Bộ, ngành liên quan	100% hồ sơ phát sinh trực tuyến toàn trình	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch
16	c)	Thí điểm miễn cấp phép xây dựng đối với các dự án nhà ở riêng lẻ đến 31/12/2027 để đánh giá chính thức, chuyển sang quản lý dựa vào dữ liệu, hậu kiểm	UBND các xã, phường	Sở Xây dựng	Thí điểm tại 126 xã, phường	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch
17	d)	Đối với TTHC lấy ý kiến liên ngành, áp dụng tuyệt đối cơ chế “im lặng là đồng ý” khi quá thời hạn lấy ý kiến.	Các cơ quan, đơn vị giải quyết TTHC		Không để phát sinh hồ sơ chậm, muộn do quá thời hạn lấy ý kiến phối hợp nội bộ Thành phố.	Từ ngày ban hành Kế hoạch trở đi
	5	Thu hút đầu tư và xúc tiến xuất khẩu trong lĩnh vực kinh tế số				
18	a)	Xúc tiến, tháo gỡ và triển khai các dự án đầu tư mới trong lĩnh vực kinh tế số trên địa bàn. (ICT, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp công nghệ số, thương mại điện tử, logistics số, dịch vụ số, trung tâm dữ liệu, trung tâm tính toán hiệu năng cao, trí tuệ nhân tạo, công nghiệp văn hóa, kinh tế đêm sáng tạo, du lịch thông minh, trung tâm R&D, trụ sở khu vực của các tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới, giáo dục - y tế chất lượng cao, khu vui chơi giải trí ứng dụng công nghệ, v.v)	Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp thành phố Hà Nội	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa – Thể thao, Sở Du lịch và Sở, ngành liên quan	- Phấn đấu 03-05 dự án quy mô lớn được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (hoặc điều chỉnh tăng vốn, mở rộng mục tiêu và quy mô dự án đầu tư); - Tổng vốn đầu tư mục tiêu khoảng 50.000 tỷ đồng .	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch

Stt		Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
TT	Chi tiết					
19	b)	Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số Hà Nội xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ công nghệ số ra thị trường nước ngoài (theo Nghị quyết số 59/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của HĐND Thành phố).	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	- Tối thiểu 20 doanh nghiệp công nghệ số Hà Nội có sản phẩm, dịch vụ tiềm năng xuất khẩu được lựa chọn tham gia chương trình; - Phấn đấu phát sinh doanh thu từ thị trường quốc tế trong Quý IV/2026 .	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch
	6	Cao điểm chuyển đổi số hoạt động kinh doanh cho các chợ, tuyến phố, hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các làng nghề truyền thống, bao gồm:			Đạt được các chỉ tiêu sau đây:	Theo thời hạn cụ thể sau đây:
20	a)	Hỗ trợ chuyển đổi số cho hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, làng nghề truyền thống bằng các nền tảng số (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ)	UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thuế Hà Nội	Mỗi xã, phường bảo đảm tối thiểu 30% hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, làng nghề truyền thống trên địa bàn được hỗ trợ chuyển đổi số trong chiến dịch này.	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch
21	b)	Tiếp tục triển khai đợt cao điểm hiện đại hóa quản lý thuế hộ kinh doanh, chuyển từ quản lý thuế khoán sang quản lý trên cơ sở dữ liệu số và hóa đơn điện tử	Thuế Hà Nội	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường	- 100% nhóm hộ có doanh thu trên 1 tỷ đồng sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền; - Mở rộng thêm 5.000 hộ kinh doanh đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử; - 100% hộ nộp thuế điện tử.	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch
22	c)	Triển khai đợt cao điểm các chợ, tuyến phố kinh doanh không dùng tiền mặt	UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ, Thuế Hà Nội, Trung tâm Phục vụ hành chính công	- 100% chợ dân sinh trên địa bàn 126 xã, phường triển khai thanh toán không dùng tiền mặt - Mỗi xã, phường triển khai tối thiểu 05 tuyến phố kinh doanh không dùng tiền mặt	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch

Stt		Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
TT	Chi tiết					
23	d)	Triển khai AI hỗ trợ kinh doanh, bán hàng và chăm sóc khách hàng cho hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, chuỗi bán lẻ - dịch vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Công Thương, sở, ngành có liên quan và UBND các xã, phường	- Triển khai tối thiểu 01 bộ công cụ AI hỗ trợ; - Tối thiểu 1.000 hộ kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa được hướng dẫn sử dụng. - Tối thiểu 5 chuỗi bán lẻ , dịch vụ quy mô lớn triển khai chính thức AI hỗ trợ hoạt động kinh doanh	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch
	7	Cao điểm phát triển thương mại điện tử, quảng bá sản phẩm địa phương và kích cầu tiêu dùng, bao gồm:			Đạt được các chỉ tiêu sau đây:	Theo thời hạn cụ thể sau đây:
24	a)	Triển khai “Gian hàng sản phẩm Thủ đô Hà Nội” trên Sàn thương mại điện tử Shopee.	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường.	Khai trương các gian hàng	31/7/2026
25	b)	Hỗ trợ đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm của làng nghề truyền thống, các sản phẩm có tiềm năng lên các sàn thương mại điện tử (theo hướng dẫn của Sở Công Thương).	UBND các xã, phường	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Mỗi xã, phường bảo đảm hỗ trợ đưa tối thiểu 05 sản phẩm tiêu biểu lên sàn thương mại điện tử (trong đó, ưu tiên các sản phẩm tiêu biểu của các làng nghề, sản phẩm OCOP có tiềm năng cao)	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch
26	c)	Tổ chức các buổi livestream có sự tham gia của lãnh đạo UBND xã, phường để giới thiệu, quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề, đặc sản, sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm sáng tạo, điểm đến, tour/tuyến, sự kiện văn hóa - du lịch tiêu biểu trên địa bàn	UBND các xã, phường	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường	- 126 xã, phường tổ chức sự kiện livestreams (duy trì tối thiểu 01 lần/tuần) - Tối thiểu 2.000 sản phẩm/dịch vụ được giới thiệu, quảng bá.	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch

Stt		Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
TT	Chi tiết					
27	d)	Tổ chức “Tháng khuyến mại số Hà Nội” trên cơ sở phối hợp trực tiếp với các sàn thương mại điện tử	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Thuế Hà Nội; UBND các xã, phường	- Tổ chức thành công 01 đợt cao điểm khuyến mại số quy mô toàn Thành phố; - Doanh thu thương mại điện tử phát sinh trong đợt đạt tối thiểu 500 tỷ đồng ; - Tối thiểu 500 doanh nghiệp, hộ kinh doanh Hà Nội tham gia.	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch
28	8	Phát triển kinh tế đêm sáng tạo Triển khai thí điểm 02 mô hình kinh tế đêm sáng tạo (gồm 01 mô hình tại khu vực nội thành và 01 mô hình tại khu vực ngoại thành), không bao gồm các mô hình đã được triển khai trước Kế hoạch này.	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị quản lý địa điểm	02 mô hình kinh tế đêm sáng tạo được triển khai thí điểm trên thực tế.	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch
29	9	Phát triển mô hình du lịch số Phát triển mô hình du lịch số gắn với tiêu thụ sản phẩm địa phương (số hóa, quảng bá thông tin, đặt tour/vé/ịch online, kết hợp công nghệ số, thanh toán trực tuyến, thăm qua từ xa, ...).	Sở Du lịch	Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường, các đơn vị quản lý điểm đến	Tối thiểu 10 hoạt động/điểm du lịch được triển khai mô hình du lịch số toàn diện kết hợp với tiêu thụ sản phẩm địa phương.	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch
30	10	Triển khai mô hình thôn, tổ dân phố số Mô hình được triển khai trên nền tảng Viettel Tammi, tích hợp với nền tảng Công dân Thủ đô số iHanoi (thực hiện theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ), gồm Group cộng đồng quy mô lớn, phòng họp online diện rộng, tài khoản Official Account (OA) chính thống, số hóa dịch vụ và thanh toán không dùng tiền mặt, các tính năng khác phục vụ quản trị thôn, tổ dân phố trên nền tảng số.	UBND các xã, phường trực tiếp triển khai tại địa bàn Sở Khoa học và Công nghệ triển khai hệ thống, hạ tầng, dữ liệu.	UB MTTQ Việt Nam Thành phố, MTTQ cấp xã và Ban Công tác mặt trận	Hoàn thành triển khai đối với 100% (khoảng 2.729) thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch

Stt		Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
TT	Chi tiết					
31	11	Triển khai hệ thống HanoiCheck Triển khai “Hệ thống cơ sở dữ liệu về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm học đường thành phố Hà Nội - HanoiCheck” tại toàn bộ cơ sở giáo dục có bếp ăn bán trú trên địa bàn Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã/phường triển khai tại các cơ sở giáo dục theo phân cấp. Sở Khoa học và Công nghệ triển khai hệ thống, hạ tầng, dữ liệu.	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, UBND các xã, phường, các cơ sở giáo dục thuộc đối tượng triển khai	100% cơ sở giáo dục có bếp ăn bán trú trên địa bàn toàn thành phố được triển khai	100 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch
	12	Giải quyết dứt điểm việc phân bổ kinh phí và tăng tỷ lệ giải ngân cho chuyển đổi số:	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Đạt được các chỉ tiêu sau đây:	Theo thời hạn cụ thể sau đây:
32	a)	<i>Hoàn thành đề xuất phân bổ kinh phí các nhiệm vụ chuyển đổi số được giao tại Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 26/01/2026 và Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND Thành phố và các Kế hoạch khác có nhiệm vụ chuyển đổi số cần triển khai trong năm 2026.</i>			100% nhiệm vụ chuyển đổi số đã giao năm 2026 được phân bổ kinh phí thực hiện	31/7/2026
33	b)	<i>Tăng tỷ lệ giải ngân ngân sách nhà nước chi cho chuyển đổi số.</i>			<i>Tỷ lệ giải ngân/phân bổ đạt tối thiểu 40%</i>	100 ngày